

CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM ĐỊA LÝ

Câu 1. Nhân tố tự nhiên ảnh hưởng lớn đến sự phát triển và sự phân bố công nghiệp là:

- A. Địa hình
- B. Khí hậu
- C. Vị trí địa lý
- D. Khoáng sản

Câu 2. Dịch cúm H5N1 đã làm giảm đáng kể số lượng vật nuôi nào của nước ta?

- A. Đàn trâu.
- B. Đàn lợn.
- C. Đàn bò.
- D. Đàn gà, vịt.

Câu 3. Loại khoáng sản vừa là nguyên liệu vừa là nhiên liệu cho một số ngành khác là:

- A. Mangan, Crôm
- B. Than đá, dầu khí
- C. Apatit, pirit
- D. Crôm, pirit

Câu 4. Các nguồn tài nguyên khoáng sản như apatit, pirit, photphorit,... là nguyên liệu cho ngành công nghiệp:

- A. Công nghiệp năng lượng
- B. Công nghiệp luyện kim màu
- C. Công nghiệp hóa chất
- D. Công nghiệp vật liệu xây dựng

Câu 5. Ngành công nghiệp năng lượng phát triển mạnh nhất ở Quảng Ninh là:

- A. Than
- B. Hoá dầu
- C. Nhiệt điện
- D. Thủy điện

Câu 6. Các nguồn tài nguyên khoáng sản như than, dầu, khí là nguyên liệu cho ngành công nghiệp:

- A. Công nghiệp luyện kim đen
- B. Công nghiệp luyện kim màu
- C. Công nghiệp năng lượng, hóa chất
- D. Công nghiệp vật liệu xây dựng

Câu 7. Các nguồn tài nguyên khoáng sản như sắt, mangan, crom, chì, kẽm,... là nguyên liệu cho ngành công nghiệp:

- A. Công nghiệp chế biến thực phẩm
- B. Công nghiệp luyện kim màu
- C. Công nghiệp năng lượng, hóa chất
- D. Công nghiệp vật liệu xây dựng

Câu 8. Các nhân tố có vai trò quyết định đến sự phát triển và phân bố công nghiệp của nước ta là:

- A. Dân cư và lao động.
- B. Thị trường, chính sách phát triển công nghiệp

CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM ĐỊA LÝ

C. Các nhân tố kinh tế - xã hội.

D. Cơ sở vật chất kĩ thuật trong công nghiệp và cơ sở hạ tầng

Câu 9. Nguồn lao động dồi dào, thị trường rộng lớn là cơ sở để phát triển mạnh ngành:

A. Công nghiệp dầu khí.

B. Công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng.

C. Công nghiệp cơ khí và hoá chất.

D. Công nghiệp điện tử.

Câu 10. Đặc điểm nào của tài nguyên khoáng sản là cơ sở để nước ta phát triển một số ngành công nghiệp trọng điểm

A. Phân bố rộng khắp

B. Chủng loại đa dạng

C. Chất lượng tốt

D. Trữ lượng lớn

Câu 11. Đặc điểm thuận lợi của tài nguyên khoáng sản nước ta để phát triển công nghiệp?

A. Phân bố chủ yếu ở miền núi

B. Chủ yếu là các mỏ vừa và nhỏ

C. Đang ngày càng cạn kiệt

D. Đa dạng

Câu 12. Khoáng sản vật liệu xây dựng ở nước ta bao gồm

A. quặng sắt, đá vôi

B. crôm, quặng đồng

C. than, dầu mỏ

D. sét, đá vôi

Câu 13. Khoáng sản nhiên liệu của nước ta bao gồm

A. than, dầu, khí

B. apatit, pirit, photphorit

C. sắt, mangan, thiếc

D. sét, đá vôi

Câu 14. Các loại khoáng sản nhiên liệu là cơ sở để phát triển ngành công nghiệp

A. sản xuất hàng vật liệu xây dựng

B. chế biến thực phẩm

C. sản xuất hàng tiêu dùng

D. năng lượng

Câu 15. Khoáng sản phi kim loại là cơ sở để phát triển ngành công nghiệp

A. năng lượng

B. hóa chất

C. luyện kim

D. vật liệu xây dựng

Câu 16. Trung du và miền núi Bắc Bộ nước ta có thế mạnh nổi bật về ngành công nghiệp nào sau đây?

A. Sản xuất hàng tiêu dùng

B. Dầu khí

CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM ĐỊA LÝ

- C. Thủy điện
- D. Hóa chất

Câu 17. Đâu không phải là thế mạnh nổi bật về ngành công nghiệp của Trung du và miền núi Bắc Bộ?

- A. Thủy điện
- B. Khai khoáng
- C. Nhiệt điện
- D. Hóa chất

Câu 18. Thế mạnh chính của lao động nước ta tạo thuận lợi cho phát triển công nghiệp là

- A. số lượng đông, khả năng tiếp thu khoa học - kĩ thuật nhanh
- B. giá nhân công rẻ, có phẩm chất cần cù, thông minh
- C. đội ngũ thợ lành nghề đông, trình độ chuyên môn cao
- D. tính kỉ luật, tác phong công nghiệp chuyên nghiệp

Câu 19. Khó khăn về lao động nước ta đối với sự phát triển công nghiệp là gì?

- A. Số lượng đông
- B. Cần cù, sáng tạo
- C. Có khả năng tiếp thu khoa học - kĩ thuật
- D. Trình độ chuyên môn chưa cao

Câu 20. Cơ cấu ngành công nghiệp nước ta trở nên đa dạng và linh hoạt hơn là do

- A. chính sách của Nhà nước
- B. giải quyết việc làm
- C. sức ép của thị trường
- D. tác động của công nghệ

Câu 21. Sức ép của thị trường có vai trò như thế nào với ngành công nghiệp nước ta?

- A. Làm kìm hãm sự phát triển của ngành công nghiệp
- B. Giúp cho cơ cấu ngành công nghiệp trở nên đa dạng và linh hoạt hơn
- C. Hình thành nên các trung tâm công nghiệp
- D. Thay đổi sự phân bố của các ngành công nghiệp

Câu 22. Các mặt hàng công nghiệp nước ta xuất sang các nước còn hạn chế về

- A. mẫu mã, chất lượng
- B. giá cả, tính năng
- C. số lượng, mẫu mã
- D. số lượng, hình thức

Câu 23. Ý nào sau đây không đúng khi nói về tác động của thị trường đến các mặt hàng công nghiệp nước ta hiện nay?

- A. Thị trường trong nước khá rộng lớn
- B. Sản phẩm bị cạnh tranh bởi các hàng ngoại nhập
- C. Không thể xuất khẩu sang các nước công nghiệp phát triển
- D. Còn hạn chế về mẫu mã, chất lượng sản

Câu 24. Ngành công nghiệp nước ta không có đặc điểm nào sau đây?

- A. Trình độ công nghệ nhìn chung còn thấp
- B. Hiệu quả sử dụng thiết bị chưa cao

CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM ĐỊA LÝ

- C. Cơ sở vật chất - kĩ thuật chưa đồng bộ
- D. Cơ sở hạ tầng hiện đại, phát triển đồng đều khắp lãnh thổ

Câu 25. Đâu không phải hạn chế về cơ sở vật chất - kĩ thuật trong công nghiệp ở nước ta?

- A. Trình độ công nghệ nhìn chung còn thấp
- B. Hiệu quả sử dụng thiết bị chưa cao
- C. Cơ sở vật chất - kĩ thuật chưa đồng bộ
- D. Cơ sở hạ tầng giao thông đang từng bước được cải thiện

Câu 26. Ngành nào sau đây có quan hệ chặt chẽ với công nghiệp chế biến lương thực thực phẩm?

- A. Công nghiệp
- B. Dịch vụ
- C. Nông nghiệp
- D. Du lịch

Câu 27. Ngành nông nghiệp cung cấp nguyên liệu cho ngành công nghiệp nào phát triển?

- A. Cơ khí - điện tử
- B. Công nghiệp chế biến lương thực - thực phẩm
- C. Công nghiệp điện
- D. Công nghiệp khai khoáng

Câu 28. Ngành công nghiệp nào sau đây phụ thuộc nhiều nhất vào tài nguyên thiên nhiên?

- A. Khai thác khoáng sản
- B. Sản xuất hàng tiêu dùng
- C. Điện tử - tin học
- D. Công nghiệp hóa chất

Câu 29. Ngành công nghiệp nào sau đây không phụ thuộc vào tài nguyên thiên nhiên?

- A. Khai thác khoáng sản
- B. Công nghiệp điện
- C. Công nghiệp hóa chất
- D. Cơ khí - điện tử

Câu 30. Ở thị trường trong nước, hàng công nghiệp nước ta bị cạnh tranh quyết liệt nhất bởi hàng ngoại nhập của quốc gia nào sau đây?

- A. Thái Lan
- B. Trung Quốc
- C. Lào
- D. Nhật Bản

Câu 31. Việc tiếp giáp với Trung Quốc giúp cho nước ta có một thị trường tiêu thụ rộng rãi, đồng thời cũng gây ra khó khăn gì đối với thị trường trong nước?

- A. Bị cạnh tranh quyết liệt bởi hàng ngoại nhập
- B. Hàng hóa đa dạng
- C. Sức mua của người tiêu dùng giảm
- D. Chất lượng hàng hóa tăng cao

Câu 32. Vùng nào sau đây của nước ta có hoạt động công nghiệp phát triển năng động nhất

- A. Thành phố, đô thị

CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM ĐỊA LÝ

- B. Miền núi
- C. Đồng bằng
- D. Nông thôn

Câu 33. Điều không phải nguyên nhân làm cho các hoạt động công nghiệp phát triển năng động nhất ở các thành phố, đô thị?

- A. Cơ sở hạ tầng phát triển đồng bộ và hiện đại
- B. Dân cư tập trung đông
- C. Nhận được nhiều nguồn vốn đầu tư nước ngoài
- D. Tập trung nhiều khoáng sản hơn các khu vực khác

Câu 34. Việc tạo ra các thế mạnh công nghiệp khác nhau của từng vùng trên lãnh thổ nước ta là do

- A. nhiều loại tài nguyên khác nhau
- B. sự phân bố của tài nguyên
- C. chính sách phát triển
- D. cơ sở vật chất - kỹ thuật

Câu 35. Nguyên nhân quan trọng nhất giúp nước ta phát triển được cơ cấu công nghiệp đa dạng?

- A. Tài nguyên thiên nhiên đa dạng
- B. Nguồn lao động dồi dào và tăng nhanh
- C. Thị trường tiêu thụ rộng lớn
- D. Cơ sở hạ tầng ngày càng được cải thiện

Câu 36. Cuối những năm 80 của Thế kỷ XX, kinh tế nước ta rơi vào khủng hoảng kéo dài. Nhân tố nào sau đây đóng vai trò quan trọng nhất, đưa đất nước thoát khỏi tình trạng khủng hoảng kinh tế và từng bước phát triển theo hướng công nghiệp hóa - hiện đại hóa?

- A. Dân cư và lao động
- B. Thị trường trong và ngoài nước
- C. Cơ sở vật chất - kỹ thuật và cơ sở hạ tầng
- D. Chính sách phát triển của Nhà nước

Câu 37. Chính sách quan trọng nào của nước ta đã giúp nước ta thoát khỏi tình trạng khủng hoảng kinh tế và từng bước phát triển theo hướng công nghiệp hóa - hiện đại hóa vào cuối thế kỷ XX?

- A. Chính sách dân số
- B. Công cuộc Đổi mới
- C. Chính sách giao đất, giao rừng cho người dân
- D. Chính sách xuất khẩu lao động

Câu 38. Trong nhóm các nhân tố kinh tế - xã hội, nhân tố nào có hạn chế lớn nhất đối với hoạt động thu hút đầu tư nước ngoài vào lĩnh vực công nghiệp ở nước ta?

- A. chính sách phát triển công nghiệp
- B. thị trường tiêu thụ
- C. dân cư, nguồn lao động
- D. cơ sở vật chất kỹ thuật trong công nghiệp và cơ sở hạ tầng

CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM ĐỊA LÝ

ĐÁP ÁN TRẮC NGHIỆM ĐỊA 9 BÀI 11 : CÁC NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN SỰ PHÁT TRIỂN VÀ PHÂN BỐ CÔNG NGHIỆP

Câu	Đáp án	Câu	Đáp án
Câu 1	D	Câu 20	C
Câu 2	A	Câu 21	B
Câu 3	B	Câu 22	A
Câu 4	C	Câu 23	C
Câu 5	C	Câu 24	D
Câu 6	C	Câu 25	D
Câu 7	B	Câu 26	C
Câu 8	B	Câu 27	B
Câu 9	B	Câu 28	A
Câu 10	D	Câu 29	D
Câu 11	D	Câu 30	B
Câu 12	D	Câu 31	A
Câu 13	A	Câu 32	A
Câu 14	D	Câu 33	D
Câu 15	B	Câu 34	B
Câu 16	C	Câu 35	A
Câu 17	D	Câu 36	D
Câu 18	A	Câu 37	B
Câu 19	D	Câu 38	D